ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĨNH TUY	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 347 /KH-UBND	*Vĩnh Tuy, ngày 13 tháng 4 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Chương trình "Mỗi xã một sản phẩm" (OCOP) trên địa bàn xã Vĩnh Tuy năm 2026

Thực hiện văn bản số 4209/SNNMT-VPĐP ngày 31/12/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) năm 2026,

Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Tuy ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình Mỗi xã một sản phẩm *(viết tắt là: Chương trình OCOP)* trên địa bàn xã năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm thực hiện có hiệu quả Chương trình Mỗi xã một sản phẩm *(OCOP)* trên địa bàn xã. Từ đó thúc đẩy phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn xã theo hướng hàng hóa, tập trung theo chuỗi giá trị gắn liền với thị trường tiêu thụ, khuyến khích các tổ chức, cá nhân phát triển sản xuất nông sản thực phẩm hàng hóa có lợi thế của địa phương; tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường tiêu thụ. Từ đó giúp nâng cao thu nhập cho cộng đồng dân cư, góp phần hoàn thành Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.

2. Yêu cầu

Quá trình thực hiện cần bám sát quan điểm, mục tiêu, quy định của Chương trình OCOP *(nêu tại phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 148/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ).* Cần ưu tiên đưa nội dung triển khai Chương trình OCOP vào Chương trình công tác trọng tâm xác định rõ nội dung, nhiệm vụ và các giải pháp trọng tâm để triển khai thực hiện.

Tạo điều kiện môi trường thuận lợi, hỗ trợ cho các chủ thể tham gia Chương trình OCOP phát triển sản xuất, kinh doanh, xây dựng thương hiệu, đồng thời thu hút các doanh nghiệp trong và ngoài địa phương thúc đẩy liên kết giữa doanh nghiệp, hợp tác xã với người dân đầu tư phát triển nông nghiệp, nông thôn mở rộng quy mô phát triển sản xuất, chế biến theo quy trình tiêu chuẩn quốc gia và tiêu chuẩn quốc tế, hướng tới xuất khẩu.

II. MỤC TIÊU

1. Tiếp tục duy trì thứ hạng sao, phát triển, nâng hạng sao đối với các sản phẩm đã được chứng nhận sản phẩm OCOP giai đoạn 2023-2025 (*xã Vĩnh Tuy có*

04 sản phẩm của 03 cơ sở sản xuất được công nhận đạt OCOP 3 sao vào tháng 12/2024), gồm:

- Sản phẩm Cam sành Hà Giang (hộp 5kg) của HTX Anh Tài – thôn Vĩnh Chính;

- Sản phẩm Trà shan tuyết Hợp tâm Tương Mai (gói 200 gram); Sản phẩm Trà shan tuyết đặc biệt Tương Mai của hộ kinh doanh Phạm Đức Tương – thôn Tự Lập.

- Sản phẩm Trà San tuyết công phu Độ Khoa (Hộp 200 gram) của cơ sở sản xuất chè Độ Khoa – thôn Tân Lập.

2. Triển khai số hóa toàn diện các nội dung của Chương trình OCOP, bao gồm dữ liệu về sản phẩm, chủ thể sản xuất nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho chính quyền và người dân dễ dàng tiếp cận, khai thác thông tin. Trọng tâm là các cơ sở sản xuất có trách nhiệm chủ động cập nhật thường xuyên các chỉ số, dữ liệu liên quan, qua đó hỗ trợ cơ quan chức năng phân tích, dự báo và kịp thời ban hành các chính sách phù hợp như hỗ trợ tài chính, xúc tiến quảng bá, xây dựng thương hiệu và mở rộng kênh phân phối. Dữ liệu được tích hợp, kết nối với Trung tâm điều hành thông minh (IOC) của tỉnh thông qua hệ thống quản lý sản phẩm OCOP hoặc thu thập từ kho dữ liệu dùng chung đã được chuẩn hóa, đảm bảo tính đồng bộ, chính xác và hiệu quả trong công tác quản lý, điều hành.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác đào tạo, tập huấn

Cử cán bộ, công chức phụ trách Chương trình tham gia các lớp tập huấn chuyên sâu về công tác quản lý, điều hành thực hiện Chương trình OCOP; quy trình đánh giá, xếp hạng sản phẩm hàng năm; hướng dẫn, hỗ trợ, lập hồ sơ đăng ký sản phẩm tham gia đánh giá, xếp hạng sản phẩm OCOP do UBND tỉnh tổ chức.

Triển khai đến các chủ tham gia các lớp tập huấn: Hướng dẫn cho các chủ thể sản phẩm OCOP sản xuất, kinh doanh nông sản lập phương án và tổ chức thực hiện phương án phát triển sản xuất, kinh doanh đảm bảo đạt hiệu quả cao nhất; liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị; thực hiện các quy trình sản xuất tiên tiến, đảm bảo an toàn thực phẩm, phát triển ổn định, bền vững; đào tạo, tập huấn về kỹ năng xúc tiến thương mại và nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, các hộ sản xuất trên địa bàn.

2. Phát triển nâng cao chất lượng sản phẩm, tiêu chuẩn hoá và đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP

Tập trung kiểm tra, hướng dẫn nâng cao chất lượng sản phẩm đầu ra, cải tiến nhãn mác, mẫu mã, bao bì... các sản phẩm đã được chứng nhận xếp hạng sản phẩm OCOP để tiếp tục đánh giá lại, nâng hạng sao.

Tổ chức tư vấn, hướng dẫn các chủ thể xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, kiểm soát chất lượng sản phẩm trước khi tiêu thụ. Tăng cường hoạt động kiểm soát chất lượng sản phẩm theo chuỗi từ khâu sản xuất đến sơ chế, phân loại, bảo quản sau thu hoạch, chế biến và tiêu thụ sản phẩm hàng hoá, thực hiện truy suất nguồn gốc sản phẩm.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện Chương trình OCOP, quản lý chứng nhận OCOP trên địa bàn: Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành thường xuyên giám sát quá trình tổ chức sản xuất, kinh doanh sản phẩm OCOP; định kỳ và đột xuất lấy mẫu kiểm tra chất lượng sản phẩm, thực hiện các chế tài đối với các sản phẩm không đạt chất lượng và các hành vi vi phạm pháp luật về an toàn vệ sinh thực phẩm, sử dụng nhãn hiệu không hợp pháp.

3. Xúc tiến thương mại

Xây dựng các hoạt động truyền thông, quảng bá sản phẩm OCOP trên các nền tảng mạng xã hội, trang thông tin điện tử của địa phương *(như các phóng sự, bản tin, tờ rơi...)*; Tham gia các Hội chợ Xúc tiến thương mại nông nghiệp, giới thiệu sản phẩm nông nghiệp OCOP Tuyên Quang; sự kiện không gian văn hóa du lịch và giới thiệu các sản phẩm đặc sản Tuyên Quang tại các tỉnh thành phố trrong cả nước.

Tham gia các hội nghị, diễn đàn, hội chợ xúc tiến thương mại trong và ngoài địa phương nhằm quảng bá sản phẩm và huy động các nguồn lực thực hiện Chương trình OCOP; tổ chức gặp gỡ, tham quan, chào hàng các sản phẩm OCOP và kết nối tiêu thụ sản phẩm; tổ chức đoàn xúc tiến thương mại, khảo sát thị trường; nghiên cứu và phát triển thị trường trong nước tiến tới thị trường xuất khẩu; tập trung các thị trường mục tiêu trong từng giai đoạn.

Tập trung vào việc mở rộng thị trường tiêu thụ theo hướng đa dạng hóa kênh phân phối, kết hợp chặt chẽ giữa thị trường truyền thống và thương mại điện tử, từng bước thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm trên các tỉnh thành trong nước và quốc tế. Đồng thời, chú trọng nâng cao chất lượng và chuẩn hóa sản phẩm theo các tiêu chuẩn trong nước và quốc tế, cải tiến mẫu mã, bao bì, xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường. Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại thông qua việc tham gia hội chợ, triển lãm, kết nối cung - cầu, quảng bá trên nền tảng số và phát triển hệ thống điểm giới thiệu, bán sản phẩm OCOP.

4. Tăng cường chuyển đổi số trong Chương trình OCOP

Khuyến khích, hỗ trợ các chủ thể sản phẩm OCOP ứng dụng khoa học kỹ thuật để nâng cao chất lượng sản phẩm đáp ứng nhu cầu của thị trường. Đẩy mạnh phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ gắn với công nghiệp chế biến, kết nối với thị trường tiêu thụ.

Hướng dẫn xây dựng tiêu chuẩn cơ sở; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng, như: Tiêu chuẩn thực hành sản xuất tốt (GMP), tiêu chuẩn hệ thống phân tích mối nguy và kiểm soát gới hạn (HACCP), quy trình quản lý chất lượng (ISO)...

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình; xây dựng cơ sở dữ liệu về sản phẩm OCOP phục vụ truy xuất nguồn gốc, cung cấp thông tin cho cộng đồng và hướng tới kết nối liên thông tỉnh với hệ thống thông tin OCOP toàn quốc;

5. Công tác kiểm tra, giám sát, quản lý Chương trình OCOP

Tổ chức kiểm tra, giám sát và quản lý Chương trình OCOP phải được thực hiện thường xuyên, đồng bộ nhằm bảo đảm chất lượng và hiệu quả. Tăng cường kiểm tra định kỳ, đột xuất đối với các chủ thể OCOP, tập trung vào tiêu chuẩn chất lượng, quy trình sản xuất, an toàn thực phẩm, nhãn mác và truy xuất nguồn gốc. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ quản lý, theo dõi và đánh giá sản phẩm.

Thực hiện kiểm soát chặt chẽ các sản phẩm sau chứng nhận sản phẩm OCOP, kịp thời thu hồi chứng nhận đối với sản phẩm không đạt yêu cầu, xử lý nghiêm các hành vi gian lận thương mại, làm giả, làm nhái sản phẩm OCOP. Đồng thời, chú trọng hướng dẫn, hỗ trợ các chủ thể nâng cao năng lực quản lý chất lượng và tuân thủ quy định. Phát huy vai trò giám sát của cộng đồng và người tiêu dùng.

III. NGUỒN KINH PHÍ

1. Cân đối, bố trí vốn từ nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; vốn ngân sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa trên địa bàn và huy động, lồng ghép các nguồn vốn hợp pháp khác bố trí phù hợp, kịp thời thực hiện tốt các nội dung Chương trình đề ra.

2. Các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, các hộ sản xuất có đăng ký kinh doanh tham gia chương trình OCOP phải chủ động về nguồn lực và phát huy tốt nội lực *(vốn, đất đai, sức lao động, công nghệ...)*; đồng thời tích cực huy động nguồn lực từ các tổ chức tín dụng, các tổ chức khác...

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện nội dung Kế hoạch này theo đúng quy định, đảm bảo mục tiêu đề ra, tiết kiệm, hiệu quả.

Tham mưu cho UBND xã thành lập tổ giúp việc *(bao gồm lãnh đạo, chuyên viên các phòng chuyên môn liên quan đến các Bộ tiêu chí đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP)* tham mưu UBND (Chủ tịch) xã tổ chức tiếp nhận, hướng dẫn các chủ thể lập hồ sơ *(Hồ sơ sắp xếp theo thứ tự, tách từng phần A,B,C, mục các tiêu chí đánh giá sản phẩm theo Bộ tiêu chí sản phẩm OCOP)* tham gia đánh giá, phân hạng lần đầu, nâng hạng, đánh giá lại sản phẩm tham gia Chương trình OCOP và hoàn thiện hồ sơ trình cấp tỉnh đánh giá, phân hạng theo quy định.

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện công tác quản lý, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn việc thực hiện các quy định của pháp luật về đất đai, môi trường, tài nguyên nước đối với các tổ chức, cá nhân tham gia Chương trình OCOP.

Chủ trì, đề xuất lồng ghép các nguồn lực, cân đối, đảm bảo bố trí nguồn kinh phí thực hiện Chương trình OCOP trên địa bàn xã. Hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, các hộ sản xuất về nghiệp vụ, chế độ quản lý tài chính; hướng

dẫn lập dự toán ngân sách thực hiện một số cơ chế chính sách liên quan đến huy động các nguồn lực trong triển khai thực hiện nội dung Kế hoạch này.

Định kỳ/đột xuất tham mưu UBND xã báo cáo kết quả thực hiện Chương trình OCOP theo quy định.

2. Phòng văn hóa – Xã hội

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cơ chế, chính sách hỗ trợ nghiên cứu, ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ. Lập dự toán ngân sách khoa học và công nghệ của xã để hỗ trợ ứng dụng khoa học, phát triển các sản phẩm OCOP trên địa bàn xã. Tham mưu Ủy ban nhân dân xã triển khai thực hiện các đề tài, dự án ứng dụng công nghệ tiên tiến, thân thiện với môi trường nhằm nâng cao năng suất, chất lượng các sản phẩm OCOP trên địa bàn.

Chủ trì xây dựng các chương trình, dự án phát triển dịch vụ du lịch cộng đồng và điểm du lịch gắn liền với quảng bá, giới thiệu, tiêu thụ các sản phẩm OCOP, sản phẩm tiềm năng OCOP đã có bao bì, tem truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh, phối hợp tổ chức các hoạt động xúc tiến du lịch, khuyến khích phát triển các dịch vụ du lịch cộng đồng và điểm du lịch trải nghiệm, du lịch nông thôn gắn liền với các sản phẩm OCOP trên địa bàn xã.

Hỗ trợ các tổ chức kinh tế, nhóm cộng đồng nghiên cứu phát triển, quảng bá phát huy thế mạnh về danh lam, thắng cảnh, truyền thống văn hóa của các dân tộc, vùng miền; hỗ trợ các địa phương phát triển dịch vụ du lịch cộng đồng và điểm du lịch.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị hướng dẫn các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh tham gia Chương trình OCOP thực hiện các quy định liên quan đến an toàn vệ sinh thực phẩm *(Hướng dẫn, cung cấp các chỉ tiêu cần và đủ kiểm nghiệm đối với các sản phẩm tham gia OCOP, sản phẩm tiềm năng OCOP sản phẩm tiềm năng OCOP đã có bao bì, tem truy xuất nguồn gốc)* và công bố chất lượng sản phẩm. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát *(hậu cấp phép)*, hướng dẫn đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh về các quy định an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn xã và xử lý vi phạm về lĩnh vực an toàn vệ sinh thực phẩm (nếu có).

3. Trung tâm Dịch vụ công

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thường xuyên đăng tải các thông tin, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của chính phủ, bộ, ngành, tỉnh về Chương trình OCOP để các tổ chức, cá nhân, khai thác tham gia Chương trình OCOP; xây dựng chuyên mục, chuyên đề về Chương trình OCOP, các sản phẩm đã được chứng nhận sản phẩm OCOP, sản phẩm tiềm năng OCOP đã có bao bì, tem truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh; tăng thời lượng tuyên truyền về Chương trình OCOP; thường xuyên đăng tải các tin, bài, nêu gương tập thể, cá nhân điển hình trong thực hiện Chương tình OCOP.

4. Đề nghị Ủy ban MTTQVN xã và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp với các cơ quan chuyên môn UBND xã tăng cường công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức cho cộng đồng, người dân và các chủ thể OCOP trên địa bàn xã về Chương trình OCOP, về các cơ chế chính sách hiện hành hỗ trợ phát triển nông nghiệp hàng hóa, phát triển các sản phẩm OCOP, hướng dẫn và hỗ trợ các chủ thể tiếp cận được với các chính sách hỗ trợ.

5. Ban quản lý các thôn

Căn cứ vào nội dung Kế hoạch, tuyên truyền để nâng cao nhận thức cho cộng đồng, người dân và các chủ thể OCOP trên địa bàn xã về Chương trình OCOP. Phối hợp với các cơ quan chuyên môn của UBND xã nắm bắt thông tin về những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện và tháo gỡ, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, các hộ sản xuất tham gia Chương trình OCOP thực hiện theo đúng mục tiêu đề ra.

6. Các chủ thể OCOP

Huy động nguồn lực của đơn vị để không ngừng hoàn thiện, nâng cao chất lượng các sản phẩm OCOP đã được công nhận. Tiếp tục nghiên cứu, chủ động đề xuất các ý tưởng sản phẩm để tham gia phân hạng sản phẩm khi sản xuất sản phẩm mới hoặc sản phẩm được công nhận đã hết hạn.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình OCOP trên địa bàn xã năm 2026 của UBND xã Vĩnh Tuy. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan tập trung tổ chức thực hiện, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu đã đề ra. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo Uỷ ban nhân dân xã qua cơ quan Thường trực thực hiện Chương trình OCOP (*Phòng Kinh tế xã)* để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Chi cục PTNT và QLCL;
- Văn phòng Điều phối CTMTQG xây dựng NTM;
- TTr. Đảng ủy xã;
- TTr HĐND xã;
- Ủy ban MTTQVN xã;
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND xã;
- Phòng Kinh tế;
- Phòng Văn hóa – Xã hội;
- Trung tâm Dịch vụ công;
- BQL các thôn;
- Lưu: VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ VĨNH TUY T. QUẢNG NINH

Phan Quang Hưng